

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS- ST.

Ngày: 17/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Việt và ông Võ Văn Chí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Diện, Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2023/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXX-ST ngày 11 tháng 5 năm 2023; Quyết định áp giải số 01/2023/HSST- QĐ ngày 23/5/2023; Quyết định Tạm đình chỉ vụ án số 01/2023/HSST- QĐ ngày 23/5/2023; Quyết định Phục hồi vụ án số 01/2023/HSST- QĐ ngày 24/6/2023 đối với bị cáo **Phạm Văn M**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 18 tháng 12 năm 1998 tại xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn B, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T, sinh năm 1976 và bà Mai Thị H, sinh năm 1979; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/11/2015, bị can bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong bản án. Ngày 15/11/2021 phạm tội Cố ý gây tổn hại cho sức khỏe người khác, đến ngày 15/7/2022 Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình ra Quyết định đình chỉ vụ án do bị hại rút yêu cầu khởi tố vụ án. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/02/2023 cho đến nay, vắng mặt.

- Bị hại:

1. Bà Mai Thị H, sinh 1979; trú tại: Thôn B, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Văn T, sinh 1976; trú tại: Thôn B, xã D, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh 1970; trú tại: Thôn T, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

3. Bà Lê Thị K, sinh 1975; trú tại: Tổ dân phố X, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Phạm Thị H, sinh 1968; trú tại: Thôn Bình Minh, xã Dương Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 50 phút, ngày 14 tháng 02 năm 2023, Phạm Văn M ở thôn, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình mang theo 01 cái búa và 01 thanh kim loại, đi vào phòng ngủ của bà Mai Thị H và ông Phạm Văn T (là bố mẹ của M) ở thôn B, xã D, huyện L, tỉnh Q, Minh dùng búa và thanh kim loại cạy, phá mở cửa két bạc lấy trộm 02 (hai) nhẫn vàng loại 24K, mỗi cái có khối lượng 0,5 chỉ; 01 sợi dây chuyền vàng loại 12K có khối lượng 0,7 chỉ và số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền mặt bao gồm các tờ tiền có mệnh giá 10.000 đồng và 20.000 đồng. Sau đó, Phạm Văn M mang theo số tài sản vừa lấy trộm đi bộ đến nhà anh Nguyễn Văn T ở thôn T, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình, thuê anh T chở đến ngã tư Chợ T thuộc tổ dân phố T, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình rồi đi bộ đến cửa hàng vàng bạc đá quý K bán 02 cái nhẫn vàng và 01 sợi dây chuyền vàng cho chị Lê Thị K, ở tổ dân phố X, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, là nhân viên của cửa hàng với số tiền 6.900.000 đồng. Sau khi mua lại 02 cái nhẫn vàng và 01 sợi dây chuyền vàng từ Phạm Văn M, cửa hàng vàng bạc đá quý K đã nung chảy để chế tác các sản phẩm trang sức khác.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ: 01 két bạc nhãn hiệu Việt Tiệp, 01 búa bằng kim loại; 01 thanh kim loại. (Tất cả có đặc điểm mô tả như biên bản khám nghiệm hiện trường, quyết định tạm giữ đồ vật tài liệu).

Ngày 16/02/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lệ Thủy kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng loại 12k, khối lượng 0,7 chỉ có giá trị 1.715.000đồng; 02 cái nhẫn vàng loại 24k, khối lượng mỗi cái 0,5 chỉ có tổng trị giá 5.100.000đồng; 01 két bạc nhãn hiệu Việt Tiệp làm bằng kim loại, KT(0,85 x 0,52 x 0,38)m, mặt trước có dấu vết bị cạy, xước trượt mài mòn, cánh cửa bị bung hở trị giá 1.000.000đồng.

Xử lý vật chứng: Ngày 17/02/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại các tài sản tạm giữ cho chủ sở hữu.

Về dân sự: Bị hại Mai Thị Hòa đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản Cáo trạng số 27/CT- VKSNDLT ngày 11/4/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy đã truy tố bị cáo Phạm Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt Phạm Văn M mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Về vật chứng: Không đề nghị xem xét.

Về dân sự: Bị hại Mai Thị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lê Thủy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Phạm Văn M bỏ trốn, đã bị Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Lê Thủy truy nã nhưng không có kết quả. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị xét xử vắng mặt bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Lê Thủy đã tiến hành lấy lời khai, làm rõ các tình tiết trong vụ án, hồ sơ vụ án cũng đã đầy đủ lời khai của bị cáo; bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nên việc vắng mặt của bị cáo Phạm Văn M không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Trong quá trình điều tra bị cáo Phạm Văn M khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình. Do muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản của bà Mai Thị H. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/02/2023, tại thôn B, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Phạm Văn M lấy trộm 02 (hai) nhẫn vàng loại 24K, mỗi cái có khối lượng 0,5 chỉ; 01 sợi dây chuyền vàng loại 12K có khối lượng 0,7 chỉ và số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) của bà Mai Thị H (mẹ của M) tổng trị giá 6.815.000 đồng. Ngoài ra, Phạm Văn M còn dùng búa và thanh kim loại cạy, phá két bạc làm hư hỏng tài sản gây thiệt hại trị giá 1.000.000 đồng. Tổng cộng 7.815.000.000 đồng. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân không tốt. Ngày 10/11/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong bản án. Ngày 15/11/2021 phạm tội Cố ý gây tổn hại cho sức khỏe người khác, đến ngày 15/7/2022 Tòa án nhân dân huyện Lê Thủy ra Quyết định đình chỉ vụ án do bị hại rút yêu cầu khởi tố vụ án. Ngày 23/5/2023 Tòa án nhân dân huyện Lê Thủy tiến hành mở phiên tòa xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản. Song trước

khi mở phiên tòa bị cáo đã bỏ trốn, mặc dù trước đó đã được Tòa án tổng đạt, giao nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập cho bị cáo hợp lệ, gây khó khăn cho công tác xét xử, giải quyết vụ án.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có sức khỏe, nhưng không chịu khó lao động để có thu nhập mà đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở, trong việc quản lý của chủ tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản để tiêu xài cá nhân.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình nghiên cứu toàn bộ nội dung vụ án, Hội đồng xét xử thấy bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo Phạm Văn M mức án phù hợp của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Trong vụ án, anh Nguyễn Văn T là người lái xe thuê chở M về thị trấn K, chị Lê Thị K là người mua lại tài sản do Minh lấy trộm nhưng những người này không biết tài sản do bị cáo M trộm cắp mà có nên không phạm tội. Tại phiên tòa ông Phạm Văn T vắng mặt, nhưng trong quá trình điều tra không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, Phạm Văn M dùng búa và thanh kim loại cạy, phá làm hư hỏng két bạc của bà Mai Thị Hòa gây thiệt hại 1.000.000 đồng nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự, do đó Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an huyện Lê Thủy để xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn M phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 290; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn M 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/7/2023); bị cáo, đương sự

vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Lệ Thủy;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Chi cục THA h. Lệ Thủy;
- Những người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương